

TTĐT (2)

CHÍNH PHỦ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **46** /NQ-CP

Hà Nội, ngày ~~17~~ tháng 6 năm 2019

NGHỊ QUYẾT

**Về việc thực hiện chính sách hỗ trợ nhà ở
đối với người có công với cách mạng theo Quyết định số 22/2013/QĐ-TTg
ngày 26 tháng 4 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ**

CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CHÍNH PHỦ	
ĐẾN	Giới: ... C
	Ngày: ... 28/6/2019

CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Nhà ở ngày 25 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 99/2015/NĐ-CP ngày 20 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật nhà ở;

Căn cứ Nghị quyết số 63/NQ-CP ngày 25 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ về việc thực hiện chính sách hỗ trợ nhà ở đối với người có công với cách mạng theo Quyết định số 22/2013/QĐ-TTg ngày 26 tháng 4 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ;

Xét đề nghị của Bộ Xây dựng,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1.

1. Tiếp tục thực hiện chính sách hỗ trợ nhà ở đối với người có công với cách mạng theo quy định của Nghị quyết số 63/NQ-CP ngày 25 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2019; việc kéo dài thời hạn giải ngân vốn đã bố trí trong năm 2018 để thực hiện chính sách hỗ trợ người có công với cách mạng về nhà ở được thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 76 của Luật Đầu tư công và khoản 5 Điều 1 của Nghị định số 120/2018/NĐ-CP ngày 13 tháng 9 năm 2018 của Chính phủ.

2. Đồng ý chủ trương xử lý một số đề xuất của các địa phương như sau:

a) Đối với các hộ gia đình có tên trong Đề án đã được Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội thẩm tra tính đến ngày 31 tháng 5 năm 2017, đã tự ứng trước kinh phí để xây dựng nhà ở, nhưng không báo cáo với Ủy ban nhân dân cấp xã để kiểm tra, lập danh sách và thanh toán theo quy định thì địa phương phải rà soát, đối chiếu về đối tượng, về việc xây mới, sửa chữa nhà ở, nếu đáp ứng theo quy định của Quyết định số 22/2013/QĐ-TTg ngày 26 tháng 4 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ về hỗ trợ người có công với cách mạng về nhà ở thì được hỗ trợ.

b) Đối với các hộ gia đình có tên trong Đề án đã được Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội thẩm tra tính đến ngày 31 tháng 5 năm 2017, đã tự ứng trước kinh phí để xây dựng nhà ở nhưng đã chuyển đi nơi khác, các hộ gia đình đã xây dựng xong nhà ở hoặc đang trong quá trình xây dựng mà đã bán nhà ở này cho người khác thì không thực hiện hỗ trợ.

c) Đối với các hộ gia đình có tên trong Đề án đã được Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội thẩm tra tính đến ngày 31 tháng 5 năm 2017, nhưng đã được các tổ chức, cá nhân hỗ trợ để xây dựng, sửa chữa nhà ở, nếu hiện nay nhà ở đã hư hỏng đáp ứng theo quy định tại khoản 2 Điều 2 của Quyết định số 22/2013/QĐ-TTg ngày 26 tháng 4 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ về hỗ trợ người có công với cách mạng về nhà ở thì tiếp tục được hỗ trợ.

3. Giao Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương thực hiện:

Đối với các địa phương còn dư thừa kinh phí mà ngân sách trung ương đã cấp để thực hiện hỗ trợ người có công về nhà ở cho giai đoạn 2, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương chỉ đạo các cơ quan chuyên môn thực hiện hoàn trả ngân sách trung ương theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

1. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

2. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia;
- Ngân hàng Chính sách xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Công TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: VT, CN (2). 110

TM. CHÍNH PHỦ
THỦ TƯỚNG

Nguyễn Xuân Phúc